TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày: 31- 7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hồng Hạnh

Ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký Tòa án: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Thị Thanh V (Tên gọi khác Lê Thị V) – Sinh ngày 05 tháng 7 năm 1974 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Đại lý bán vé xổ số; Trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D và bà Trần Thị L; bị cáo có chồng và 01 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại bản án số 05/2018/HSST ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xử phạt Lê Thị Thanh V 8.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo chấp hành xong ngày 18/9/2018. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 37/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Đình Tr – Sinh năm 1956.

Địa chỉ: Tổ 16, phường Tr, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn Th - sinh năm: 1961;(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thanh V ký hợp đồng đại lý bán vé xổ số cho công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Miền Bắc, tỉnh Ninh Bình, chi nhánh T. Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 09/5/2019, V ngồi trên vỉa hè đường gom dân sinh thuộc tổ dân phố 4 phường T, thành phố T, bán vé sổ xố nhà nước và bán số lô trái phép cho người mua qua đường để thu lợi bất chính với tỉ lệ thắng thua là: số lô bán với giá 23.000 đồng 01 điểm, nếu trúng V phải trả 80.000 đồng. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, ông Phạm Đình Tr đến hỏi mua số lô; V đồng ý bán cho ông Tr số lô 27, 72 mỗi số 05 điểm với tổng số tiền 230.000 đồng. V dùng chiếc bút bi mực màu xanh ghi 02 số lô bán cho ông Tr vào mặt sau của 01 vé lô tô 2 số, 3 số, 4 số xổ số kiến thiết Ninh Bình mệnh giá 10.000 đồng (gọi là tờ cáp lô); đồng thời ghi 02 số lô này vào mặt sau 01 tờ giấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày 20/2/2019 để theo dõi trả thưởng (gọi là tờ thống kê số lô). Sau đó, V đưa tờ cáp cho ông Tr và nhận số tiền 230.000 đồng từ ông Tr. Đúng lúc này, tổ công tác Công an phường T đến kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính thu giữ của Lê Thị Thanh V tổng số tiền V thu được từ bán số lô trong ngày 09/5/2019 là 2.185.000 đồng (trong đó số tiền V thu được từ bán số lô cho ông Tr là 230.000 đồng và còn lại 1.955.000 đồng là số tiền V thu được từ việc bán số lô cho những người mua đi qua đường, không quen biết); 01 tờ thống kê số lô kích thước (15x21) cm, 01 bút bi mực xanh, 01 ghế màu đỏ và 01 bàn kim loại; thu giữ của ông Phạm Đình Tr 01 tờ cáp lô có kích thước (6,5x8)cm.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thị Thanh V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT – VKS ngày 03 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Thị Thanh V ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thanh V phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh V từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập của bị cáo Lê Thị Thanh V trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) đến 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu) để sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Lê Thị Thanh V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.185.000 đồng (Trong đó 230.000đ là tiền mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc; 1.955.000đ là tiền bất hợp pháp mà Lê Thị Thanh V đã bán số lô cho khách qua đường.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bút bi vỏ màu xanh trắng, mực màu xanh, thân bút có dòng chữ " Ball point pen" đã thu giữ của Lê Thị Thanh V sử dụng vào việc ghi số lô trong ngày 09/5/2019.

Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn Th trình bày: Khoảng 17 giờ 55 phút ngày 09/5/2019 ông được Công an phường T, thành phố T mời đến tổ 4, phường T, thành phố T để chứng kiến việc Công an phát hiện, kiểm tra Lê Thị Thanh V đang có hành vi bán số lô trái phép cho ông Phạm Đình Tr. Khi ông ra đến khu vực vỉa hè đường gom dân sinh thuộc tổ 4, phường T thì ông thấy Công an thu giữ của ông Phạm Đình Tr 01 tờ cáp mặt sau của tờ vé số lô tô có ghi các số lô mà Lê Thị Thanh V đã bán cho ông Phạm Đình Tr; 01 tờ kết quả xổ số kiến thiết miến bắc mặt sau có ghi các số lô mà Lê Thị Thanh V đã bán cho khách qua đường và ông Phạm Đình Tr; 01 bút bi mực màu xanh, 01 ghế nhựa màu đỏ; 01 bàn bằng kim loại màu xanh và số tiền 2.185.000 đồng sau đó Cơ quan công an đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Lê Thị Thanh V.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những

người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Đình Tr, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận vào ngày 09/5/2019 Lê Thị Thanh V đã có hành vi bán các số lô trái phép với số tiền là 230.000 đồng. Tuy nhiên Lê Thị Thanh V sử dụng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng song ngày 11/4/2018 Lê Thị Thanh V đã bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xử phạt 8.000.000 đồng về tội đánh bạc.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự " Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Lê Thị Thanh V về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn phường T nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục cải tạo bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Đối với bị cáo Lê Thị Thanh V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bản thân Lê Thị Thanh V đã có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục dấn sâu vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Tuy nhiên lần phạm tội này là tình tiết làm căn cứ định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Song cũng cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét tính chất hành vi phạm tội, số tiền mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền

địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo là bà Trần Thị L được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng ba đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng". Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo Lê Thị Thanh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khấu trừ thu nhập 5% trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Lê Thị Thanh V.

[6] Trong vụ án này, đối với ông Phạm Đình Tr, chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Ngày 09/5/2019 đã thực hiện hành vi đánh đánh bạc bằng hình thức mua số lô với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Do đó hành vi của ông Tr chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Phạm Đình Tr là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

Đối với 01 tờ vé lô tô cũ mặt sau có ghi các số lô bằng mực bút bi màu xanh thu giữ của ông Phạm Đình Tr; 01 tờ kết quả xổ số mặt sau có ghi các số lô thu giữ của Lê Thị Thanh V là những vật chứng được chuyển theo hồ sơ làm căn cứ xử lý đối với bị cáo.

- Đối với số tiền 230.000 đồng đã thu giữ đây là số tiền mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với số tiền 1.955.000 đồng là tiền mà bị cáo thu được từ việc bán số lô cho khách qua đường Cơ quan điều tra không xác định được là bị cáo đã bán cho ai, số tiền này có nguồn gốc bất hợp pháp do vậy cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc bút bi màu xanh trắng, mực màu xanh không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Lê Thị Thanh V (Tên gọi khác Lê Thị V) phạm tội: Đánh bạc.

+ Xử phạt bị cáo Lê Thị Thanh V 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Lê Thị Thanh V trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Lê Thị Thanh V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2/ ***Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:***

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.185.000 đồng (Trong đó 230.000đ là tiền mà bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc; 1.955.000đ là tiền mà Lê Thị Thanh V đã bán số lô cho khách qua đường.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc bút bi vỏ màu xanh trắng, mực màu xanh, thân bút có dòng chữ " Ball point pen" đã thu giữ của Lê Thị Thanh V sử dụng vào việc ghi số lô trong ngày 09/5/2019.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chi ngày 04 tháng 7 năm 2019 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/ Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Thị Thanh V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Vũ Ngọc Tú